VNPT

POSTEF®

PDE

CATALOGUE

GIẢI PHÁP CHỐNG SÉT TRÊN ĐƯỜNG NGUỒN DC

POT-SSDC48-40kA

THIẾT BỊ CHỐNG SÉT NGUỒN DC

Giới thiệu chung:

Để bảo vệ an toàn cao nhất cho người và các thiết bị điện - điện tử và các thiết bị viễn thông không bị thiệt hại do ảnh hưởng của sét gây ra trên đường dây cấp nguồn. Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo ra các thiết bị chống sét PROLINE theo công nghệ mới, dựa trên các linh kiện chất lượng cao.

Các thiết bị cắt sét PROLINE được lắp đặt tại các đường cáp nguồn DC với đất (đấu song song) cung cấp cho các thiết bị . Các thiết bị chống sét này có thể đảm bảo an toàn cho các thiết bị điện tử, viễn thông sử dụng nguồn điện DC . Thiết bị cắt sét PROLINE SSD được thiết kế để thích ứng với điều kiện khí hậu của Việt Nam. Các linh kiện cắt sét được chế tạo theo dạng các khối riêng biệt, có thể thay thế các linh kiện một cách dễ dàng, chi phí thấp. Với giải pháp bảo vệ nhiều cấp, thiết bị có khả năng cắt tối đa các loại xung sét trên đường dây cấp nguồn.

Thiết bị chống sét SSDC48-40kA của POSTEF được thiết kế :

- *Kết cấu có khả năng thay thế nóng không cần cắt nguồn động lực*
- *Kết cấu cài trên thanh DIN rail thuận tiện lắp đặt và thay thế*
- *Công nghệ MOV*
- *Công nghệ giải thoát nhiệt nhanh, khả năng dập hồ quang lớn*
- *Báo hiệu chất lượng bằng của sổ mầu tại chỗ và đầu xa bằng tiếp điểm khô*
- *Khả năng thoát sét tối đa 40kA*
- *Khả năng chịu được dòng ngắn mạch (SCCR) 200kA*
- *Đáp ứng tiêu chuẩn UL 1449/IEC61643-11:2011/TCN68-174:1998*

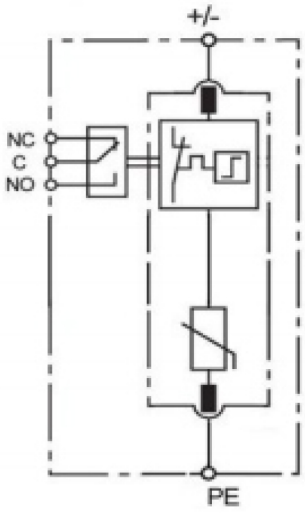

Giới thiệu các thông số

SSDC 48 - 40kA .SPD

SSDC : Cắt sét DC

48 : Nguồn 48VDC

40kA : Khả năng chịu được dòng xung 8/20µs

SPD: Sử dụng công nghệ Surge Protective Device LV Power System

POSTEF- SSDC48 - 40kA

Chỉ TIÊU KỸ THUẬT
Dòng sản phẩm chống sét nguồn DC/40kA

Ký hiệu	POT-SSDC48-40KA
Tuân thủ tiêu chuẩn	IEC61643-11:2011; UL1449; TCN168-174:198
Điện áp làm việc	48 VDC
Điện áp chụi đựng liên tục Max MCOV (Uc)	75 VDC
Dòng phóng danh định (In , KA)	≥ 20KA (8/20μs)
Dòng phóng Max (Imax,KA)	≥ 40KA (8/20μs)
Voltage Protection Rated (VPR, V)	< 300 V
Voltage Protection Rated (Up)	< 350V
Thời gian tác động	≤ 25 ns
Điện trở cách điện	1000MΩ
Kết cấu lắp ráp	Kiểu cài trên thanh DIN-rail 35mm
Vật liệu vỏ thiết bị	thermoplastic; extinguishing degree UL94 V-0
Cảnh báo tại chỗ	Ô cửa màu xanh – tốt , màu đỏ –lỗi
Cảnh báo đầu xa	Tiếp điểm khô (thường đóng và thường hở)
Chỉ tiêu bảo vệ	IP20
Nhiệt độ làm việc	-40 ^{0}C ~ + 80 ^{0}C
Độ ẩm làm việc (không ngưng tụ)	0 ~ 95 %
Cáp điện đấu nối	≥ 16 mm^2
Cáp nối tiếp đất	≥ 25 mm^2
Kích thước thiết bị (rộng x dài x cao)	(18 x 90 x 58) mm